

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-PT
Ngày: 29-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Thẩm phán:

Ông Mai Anh Tuấn

Ông Nguyễn Đức Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/HSPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T do có kháng cáo của các bị cáo T, T, Đ, L, T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2022/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Đinh Thị Phương T, sinh năm 1998 tại: Tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: Thôn 7B, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 9/3/279 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị Kim D; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12-8-2021 đến nay, (Có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 2001 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Đội 6, thôn Đ, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 12-8-2021 đến nay, (Có mặt).

3. Họ và tên: Đỗ Văn T, sinh năm 2001 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số B7P2 tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S và bà Trần Thị Kim O; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 08-9-2020 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty", tiền sự: Không. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 12-8-2021 đến nay; (Có mặt).

4. Họ và tên: Trịnh Việt L, sinh năm 1999 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 93 đường Mỹ Xá, phường T1 Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Việt H và bà Nguyễn Thị X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 12-8-2021 đến nay; (Có mặt).

5. Họ và tên: Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1998 tại: Tỉnh Nam Định; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số D3P11 tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị Thu H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 12-8-2021 đến nay; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 11-8-2021, tổ công tác Công an phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 9/3/279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định phát hiện tại phòng số 1 (phòng của Đinh Thị Phương T) tại gác xép căn nhà trên có 07 nam thanh niên và 02 nữ thanh niên (gồm: T, T, L, Trung, Lâm, T1, Đ cùng Quách Thị Biên, sinh năm 2000, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Sỳ, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, nơi cư trú: Số 6/411 đường Nguyễn Bính, phường Trần Quang Khải, thành phố Nam Định và Đào Mạnh Linh, sinh năm 1990, nơi cư trú: Số 19/124 đường Trần Huy Liệu, phường T1 Thi, thành phố Nam Định) có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma Ty và Nghiêm Hải Yên, sinh năm 1998, nơi

đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, nơi cư trú: Số 9/3/279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định đang ở phòng số 2 (phòng ngủ của Yên) tại gác xép căn nhà. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện:

- Thu giữ trên mặt đĩa sứ màu trắng hình bầu dục đặt trên nền phòng ngủ của T gồm:

- + 01 ống được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cố định bằng ba vỏ đầu lọc thuốc lá bên trong có chứa chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, vật chứng, niêm phong kí hiệu M1.

- + 01 thẻ nhựa màu đen kích thước khoảng (05x09)cm, trên mặt thẻ có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M2.

- + 01 bật lửa ga màu xanh đã qua sử dụng.

- Thu giữ trên nền phòng ngủ của T có 01 đĩa sứ màu trắng hình bầu dục, trên mặt đĩa có chất bám dính dạng tinh thể màu trắng, niêm phong hiệu M3.

- Thu giữ ở trên kệ trong phòng ngủ của T 01 Ti xách màu hồng kích thước khoảng (15x20)cm bên trong có: 01 Ti niL màu trắng kích thước khoảng (05x09)cm bên trong có 05 viên nén màu tím, một mặt đều có in hình mặt con hổ, một mặt đều có vạch kẻ ngang, niêm phong kí hiệu M4 và 01 Ti niL màu trắng kích thước khoảng (05x09)cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M5.

- Thu giữ trên nền phòng ngủ của T: 01 vỏ phong bì đã qua sử dụng.

- Tạm giữ trên nền phòng ngủ của T: 01 loa hình tròn màu đen có chữ harman/kardon và 01 đèn chiếu laze màu đen trên mặt có chữ K2MP10D đều đã cũ. Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ một số đồ vật tài sản khác của những người trong phòng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ trong vụ án tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Tại Bản kết luận giám định số 1107/GĐKTHS ngày 12-8-2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu rắn bám dính dạng tinh thể màu trắng trong 03 (ba) phong bì niêm phong ký hiệu M1, M2 và M3 gửi giám định đều là ma Ty. Loại ma Ty: Ketamine. Khối lượng mẫu M1, M2 và M3: Chưa xác định được khối lượng

- Mẫu gồm 05 (năm) viên nén màu tím, một mặt mỗi viên đều có hình mặt con hổ, mặt còn lại có vạch kẻ ngang, trong 01 (một) Ti ni lông màu trắng kích

thước khoảng (05x09)cm, trong phong bì niêm phong ký hiệu M4 gửi giám định đều là ma Ty. Loại ma Ty: MDMA. Tổng khối lượng mẫu M4: 2,395 gam.

- Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 (một) Ti ni lông màu trắng kích thước khoảng (05x09)cm trong phong bì niêm phong ký hiệu M5 gửi giám định là ma Ty. Loại ma Ty: Ketamine. Khối lượng mẫu M5: 3,488 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn T, Đinh Thị Phương T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T, Quách Thị Biên, Triệu Quang Trung, Trần Mạnh Lâm, Đào Mạnh Linh, Nghiêm Hải Yên và tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu lần lượt từ N1 đến N10 và gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định để xác định thành phần các chất ma Ty có trong 10 mẫu nước tiểu trên. Tại Bản kết luận giám định số 1108/GĐKTHS ngày 16-8-2021 kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: MDMA, Norketamine, Dehydronorketamine và Ketamine trong 07 (bảy) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N1, N2, N3, N5, N6, N7 và N8 gửi giám định.

- Có tìm thấy chất MDMA trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N4 gửi giám định.

* MDMA và Ketamine là các chất ma Ty thuộc danh mục các chất ma Ty theo quy định của Chính Phủ.

* Norketamine và Dehydronorketamine là các sản phẩm chuyển hóa của Ketamine trong nước tiểu.

- Không tìm thấy thành phần các chất ma Ty thường gặp theo danh mục các chất ma Ty do Chính phủ ban hành trong 02 (hai) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N9 và N10 gửi giám định (thu của Đào Mạnh Linh và Nghiêm Hải Yên).

Quá trình điều tra, Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T, Trần Mạnh Lâm, Triệu Quang Trung khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 10-8-2021, Nguyễn Thành Đ và Đỗ Văn T đang ở nhà Đ tại địa chỉ: Số D3P11 tập thể Văn Miếu, phường Văn Miếu, thành phố Nam Định thì Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, Trịnh Việt L và Triệu Quang Trung rủ đi uống bia tại quán bia Minh Râu tại khu đô thị Dệt, thành phố Nam Định. T, L, Trung đồng ý. Sau đó, T1 đi xe máy biển kiểm soát: 18B1-71832 chở Đ đến quán bia Minh Râu. Đ, T1 vào quán uống bia, một lúc thì T đi xe máy biển kiểm soát: 18B2-47580 chở theo Đinh Thị Phương T (là bạn gái T) đến. Sau đó, L đi xe máy biển kiểm soát: 18B2-31177 chở Trung đến. T, T, T1, Đ, Trung, L cùng ngồi uống bia đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì T và T mời Đ, T1, Trung, L đến nhà T mới thuê ở địa chỉ: Số 9/3/279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định.

Tất cả đồng ý, T và T đi về trước còn Đ, T1, Trung, L ngồi uống bia thêm một lúc rồi cùng đi đến nhà T tại địa chỉ trên. T, T, Đ, T1, Trung, L cùng ngồi nói chuyện trong phòng của T thì Lâm từ phòng của Yến sang ngồi nói chuyện cùng, còn Yến vẫn nằm ngủ trong phòng của Yến. T rủ T, Đ, T1, Trung, L, Lâm mua ma Ty tổng hợp về cùng sử dụng. T nói mua 05 viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc và 02 chỉ Ketamine thì Đ bàn mua 10 viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc, nếu dùng không hết thì trả lại sau. T, T, Đ, T1, Trung, L, Lâm cùng đồng ý và thống nhất sau khi sử dụng ma Ty tổng hợp xong, hết bao nhiêu tiền thì sẽ chia đều cho T, T, Đ, T1, Trung, L, Lâm rồi góp số tiền phải trả của mỗi người đưa cho T để trả tiền mua ma Ty. Sau đó T gọi điện thoại qua ứng dụng Telegram cho một người bạn xã hội tên “Chím Trần” không rõ lai lịch hỏi mua 10 viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc và 02 chỉ ketamine. “Chím Trần” đồng ý bán và nói giá tiền số ma Ty trên là 9.000.000 đồng. T bảo “Chím Trần” mang ma Ty đến ngõ 279 đường Thái Bình và hẹn sẽ trả tiền sau. T nói với mọi người là đã mua được ma Ty với giá 9.000.000 đồng rồi để điện thoại ở trong phòng và xuống nhà tắm. Đ gọi điện thoại cho Đào Mạnh Linh (là bạn của Đ) rủ Linh đến chơi nhà T mới thuê còn Trung gọi điện thoại cho Quách Thị Biên (là bạn xã hội Trung mới quen) rủ Biên đến ngồi chơi cùng với Trung, mục đích để Trung sẽ rủ Biên đi chơi riêng với Trung chứ Trung không có ý định rủ Biên đến để sử dụng ma túy. Khi đang tắm thì T nghe thấy tiếng chuông điện thoại của T và nhờ T nghe máy. T nghe điện thoại của T thì có tiếng một nam thanh niên nói đi ra đầu ngõ 279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định để lấy ma Ty. T nói với T có người gọi ra lấy ma Ty thì T nói bảo ai đó ra lấy đi. T đi bộ một mình ra đầu ngõ 279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định thì gặp một chiếc ô tô màu trắng (T không rõ biển kiểm soát), người trong xe hé cửa kính ô tô đưa cho T 01 phong bì thư màu trắng và nói bên trong có thuốc lắc và Ketamine, xong người đó lái ô tô đi đâu không rõ. T về phòng của T, để phong bì có ma Ty trên thảm dưới sàn và nói với mọi người lấy được ma Ty rồi. T lấy từ trong phong bì thư ra 01 gói ni lông màu trắng kích thước khoảng (05x09)cm bên trong có chứa Ketamine và 01 Ti ni lông màu trắng kích thước khoảng (05x09)cm bên trong có chứa 10 viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc để ở dưới thảm sàn nhà rồi bảo Lâm đi lấy cho T 01 chiếc đĩa. Lâm đi xuống bếp lấy 01 chiếc đĩa màu trắng hình bầu dục lên đưa cho T rồi đi sang phòng Yến, Lâm không biết T nhờ lấy chiếc đĩa làm gì. T cầm chiếc đĩa Lâm đưa và lấy 01 thẻ nhựa màu đen trên kệ gỗ ở góc phòng của T ra rồi bảo Đ đưa cho T 01 tờ tiền. Đ đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (Đ không biết mục đích T mượn tiền làm gì). T cầm tờ tiền Đ đưa rồi quán thành ống hút để sử dụng ma Ty. Sau đó, T lấy một ít Ketamine trong Ti đổ ra đĩa để xào rồi T sử dụng 01 đường ke, một lúc sau Lâm quay lại phòng T (khi đó Yến đang ngủ nên Lâm không trao đổi gì với Yến). Sau khi tắm xong, T quay lại phòng cầm Ti ma Ty

tổng hợp thuốc lắc lên rồi lấy một viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc và đưa nửa viên cho T sử dụng còn T sử dụng nửa viên, L sử dụng nửa viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc, Đ và Trung đều sử dụng ketamine và ma Ty tổng hợp thuốc lắc, T, T, Lâm, T1 đều sử dụng Ketamine và nửa viên ma Ty tổng hợp thuốc lắc. Khi Biên đến, Trung đi xuống mở cửa dẫn Quách Thị Biên lên phòng ngồi cùng với Trung. Khi Biên ở trong phòng không ai nhìn thấy, không ai mời cũng như cho Biên sử dụng ma Ty. Một lúc sau, T cầm Ti ma Ty Ketamine và Ti ma Ty tổng hợp thuốc lắc để vào trong chiếc Ti xách màu hồng kích thước khoảng (15x20)cm của T rồi để lên kệ gỗ trong phòng ngủ của T (mục đích T để số ma Ty chưa sử dụng vào trong Ti xách và để lên trên kệ trong phòng T để cho gọn vì phòng chật sợ mọi người đá vào, người nào tiếp tục sử dụng sẽ lấy số ma Ty đó ra vì phòng T rất nhỏ kệ ngay tầm tay nên dễ lấy và việc sử dụng ma Ty mới bắt đầu khoảng 30 phút chưa kết thúc thì bị phát hiện). Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 11-8-2021 thì Đ xuống mở cửa dẫn Đào Mạnh Linh lên phòng. Khi Đ và Linh vừa vào phòng thì tổ công tác Công an phường Lộc Hạ đến kiểm tra và bắt quả tang. Về nguồn gốc chiếc loa cơ quan Công an tạm giữ trong phòng T, T khai là do T mượn của một người bạn xã hội từ lâu mục đích để T nghe nhạc, còn chiếc đèn cơ quan Công an tạm giữ là T mượn của Đ từ vài ngày trước đó để T trang trí trong phòng của T.

Tại cơ quan điều tra, Quách Thị Biên khai nhận là bạn của Trung mới quen, Trung điện thoại rủ Biên đến chơi (không rủ đến sử dụng ma Ty), khi Biên đến tự ý lấy ma Ty sử dụng không có ai mời. Còn Linh, Yến không tham gia sử dụng chất ma Ty và Linh, Biên, Yến không biết việc T, T, Đ, L, T1, Trung, Lâm bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma Ty về để sử dụng.

Ngôi nhà Số 9/3/279 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định là do Nghiêm Hải Yến thuê của anh Trần Ngọc Hiếu, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 219A đường 19/5, phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định từ ngày 01-8-2021 với giá là 1.800.000 đồng/tháng, đã thanh toán tiền nhà 03 tháng. Sau đó, Yến rủ T là bạn đến thuê ở cùng, T đồng ý và dọn đến ở cùng Yến từ đầu tháng 8/2021. T và Yến thống nhất thuê nhà giá 1.800.000 đồng mỗi người sẽ phải trả một nửa tiền thuê nhà cũng như mọi chi phí sinh hoạt khác, căn gác có 02 phòng nên mỗi người ăn, ở sinh hoạt một phòng, T ở phòng ngoài còn Yến ở phòng trong.

Quá trình điều tra bổ sung, ngày 20-4-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 07 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Đinh Thị Phương T và Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Từ nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2022/HS-ST ngày 14-6-2022, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đinh Thị Phương T 09 năm tù; bị cáo Nguyễn Văn T 08 năm 06 tháng tù đều về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 03 năm 09 tháng tù, bị cáo Trịnh Việt L 03 năm 03 tháng tù; Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 03 năm 09 tháng tù đều về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”. Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo trong phần quyết định của bản án.

Ngày 18/6/2022, Đỗ Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Ngày 21/6/2022, các bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại phiên tòa:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đinh Thị Phương T; Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty”; các bị cáo Nguyễn Thành Đ, Đỗ Văn T, Trịnh Việt L là đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo xuất trình thêm một số đơn xin giảm nhẹ hình phạt, trình bày hoàn cảnh nhưng những tình tiết này không đủ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm. Về án phí hình sự phúc thẩm đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T làm trong thời hạn luật định; nên căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 10-8-2021, sau khi đi uống bia, các bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T, Trần Mạnh Lâm, Triệu Quang Trung đã về phòng trọ của Đinh Thị Phương T tại nhà số 9/3/279 đường Thái Bình, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định để chơi. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 11-8-2021, tại phòng trọ của Đinh Thị Phương T, cả nhóm đã rủ nhau cùng sử dụng ma túy tổng hợp và thống nhất sẽ chia đều chi phí cho tất cả mọi người. Trong quá trình tham gia, các bị cáo đã có hành vi cụ thể như sau: Bị cáo Đinh Thị Phương T là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác sử dụng ma túy, chủ động liên lạc mua ma túy; trực tiếp thanh toán tiền mua ma túy; chỉ đạo người đi nhận ma túy; cung cấp địa điểm sử dụng ma túy. Bị cáo Nguyễn Văn T là người trực tiếp đi nhận ma túy về cho cả nhóm sử dụng; là người bảo Trần Mạnh Lâm đi lấy đĩa để xào ma túy; bảo Nguyễn Thành Đ đưa tiền để quán thành ông hút cho cả nhóm cùng sử dụng ma túy. Các bị cáo Trịnh Việt L, Triệu Quang Trung, Trần Mạnh Lâm, Đỗ Văn T, Nguyễn Thành Đ đã có hành vi đồng ý góp tiền mua ma Ty về sử dụng chung. Tổng số ma Ty các bị cáo tàng trữ bị thu giữ được là 2,395 gam MDMA và 3,488 gam Ketamine. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử: các bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty” theo khoản 2 Điều 355 BLHS, các bị cáo Nguyễn Thành Đ, Đỗ Văn T, Trịnh Việt L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty” theo khoản 1 Điều 249 BLHS, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, đồng thời gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối với các bị cáo là không trái quy định pháp luật

Tuy nhiên, đối với hai bị cáo Đinh Thị Phương T và Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma Ty” đây là lần đầu hai bị cáo phạm tội; tuổi đời các bị cáo đều còn trẻ; chưa có gia đình nên HĐXX xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định có phần hơi nghiêm khắc đối với hai bị cáo; mặt khác tại Tòa án cấp phúc thẩm gia đình hai bị cáo đều có Đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS đối với hai bị cáo T, T giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L và Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma Ty”; HĐXX nhận thấy số ma Ty thu giữ 2,395 gam MDMA và 3,488 gam Ketamine là để tất cả các bị cáo sử dụng nên nếu chia đều cho các bị cáo thì lượng ma Ty không nhiều nên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã

quyết định đối với các bị cáo Đ, L, T1 là nghiêm khắc. Mặt khác, tại Tòa án cấp phúc thẩm các bị cáo đều có đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn, gia đình các bị cáo đều có công với cách mạng nên HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T. Do bị cáo T1 phạm tội lần này là tái phạm nên chỉ được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được cải tạo.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T. Sửa một phần bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 255, khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuyên bố Đinh Thị Phương T, Nguyễn Văn T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Nguyễn Thành Đ, Trịnh Việt L, Đỗ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Đinh Thị Phương T 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-8-2021.

Xử phạt Nguyễn Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-8-2021.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 BLHS; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với Đỗ Văn T:

Xử phạt Đỗ Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-8-2021.

Xử phạt Nguyễn Thành Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-8-2021.

Xử phạt Trịnh Việt L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12-8-2021.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA TP, Nam Định;
- Chi cục THA TP. Nam Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Nam